

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Thành

Ông Phạm Thanh Giản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 với hình thức trực tuyến:

Điểm cầu trung tâm: Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận D gồm có Hội đồng xét xử, thư ký tòa án, Kiểm sát viên, bị hại.

Điểm cầu thành phần: Tại nhà tạm giữ Công an quận D có bị cáo, cán bộ Tòa án nhân dân quận D và các đồng chí đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận D, H.

Bị cáo **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 06/8/1986 tại H. Nơi cư trú: Tổ dân phố T Lập, phường T Thành, quận D, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khương và bà Ngô Thị Nhật; có vợ là Trần Thị Làn, sinh năm 1981 (đã ly hôn); có 02 con lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự:

- Bản án số 03/2018/HSST ngày 08/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung 54 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2021 (chưa được xóa án tích).

Về nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa án tích

- Bản án số 02/2006/HSST ngày 25/01/2006, Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố H xử phạt 15 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

- Bản án số 24/2010/HSST ngày 11/6/2010, Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 đến ngày 28 tháng 4 năm 2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Bị hại: Cụ Vũ Thị V, sinh năm: 1930; nơi cư trú: Tổ 9, phường Hòa Nghĩa, quận D, thành phố H. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Đức H, cán bộ Tòa án nhân dân quận D, H; ông **Đỗ Văn Trường**, cán bộ đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận D, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/4/2022, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16H5- 2408 đi trên đường 402. Khi đi đến khu vực tổ 9, phường Hòa Nghĩa, quận D; T phát hiện bà Vũ Thị V, sinh năm 1930 đang đứng trước cửa nhà, hai tai có đeo hoa tai màu vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T điều khiển xe vòng lại, dừng trước cửa nhà rồi đi bộ vào trong nhà chỗ bà V đang ngồi giả vờ hỏi đường, thấy vậy bà V đứng dậy thì bất ngờ T dùng tay phải giật một chiếc hoa tai bà V đang đeo bên tai trái rồi cho vào mồm ngậm và bỏ chạy ra cửa lên xe mô tô điều khiển về nhà. Việc T giật chiếc hoa tai làm tai trái bà V bị xước nhẹ. Đến 11 giờ cùng ngày, T đến Công an quận D đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Trích xuất dữ liệu hình ảnh camera thu giữ tại nhà bà V xác định: Thời gian 09 giờ 09 phút ngày 22/4/2022, T mặc áo khoác dài tay màu đen có mũ, quần thun màu đen điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16H5 - 2408 dừng trước cửa nhà bà V đi vào trong nhà, đến 09 giờ 10 phút T chạy ra xe mô tô tay cầm một vật cho vào mồm rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại tổ dân phố T Lập, phường T Thành, quận D, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 áo phông màu xanh cổ tròn ngắn tay, ngực áo có in hình mỏ neo màu trắng; 01 quần dài thun màu đen, hai túi phía trước có khóa; 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ. Đây là quần áo T đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: toàn bộ hành phạm tội như đã nêu.

Vật chứng: 01 áo phông màu xanh cổ tròn ngắn tay, ngực áo có in hình mỏ neo màu trắng; 01 quần dài thun màu đen, hai túi phía trước có khóa; 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quản lý. Chiếc hoa tai màu vàng bị T cướp giật không thu hồi được, bị hại bà Vũ Thị V trình bày chiếc hoa tai của bà là vàng 9999 có khối lượng 1/2 chỉ, giá trị khoảng 3.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16H5 - 2408, qua điều tra xác định T mượn của anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ dân phố T Lập, phường T Thành, quận D. Anh C trình bày khi anh mua chiếc xe trên thì xe không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc. Quá trình điều tra, hiện chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Cướp giật tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171 và điểm h Khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông màu xanh cổ tròn ngắn tay, ngực áo có in hình mỏ neo màu trắng; 01 quần dài thun màu đen, hai túi phía trước có khóa; 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, hình ảnh camera thu giữ, và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng hơn 09 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc hoa tai màu vàng đang đeo ở tai trái của cụ bà Vũ Thị V tại tổ 9 phường Hòa Nghĩa, quận D, thành phố H rồi nhanh chóng lên xe máy tẩu thoát. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự; cụ V sinh năm 1930 (nay đã 92 tuổi) là người già yếu do đó trường hợp phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, hành vi này cần phải xét xử nghiêm nhằm mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục

hậu quả, sau khi phạm tội đã đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giá trị tài sản không lớn đã được bồi thường, song bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, lại phạm tội đối với người già yếu do đó cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo 01 chiếc áo phông màu xanh cổ tròn ngắn tay, ngực áo có in hình mỏ neo màu trắng; 01 quần dài thun màu đen, hai túi phía trước có khóa; 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ. Tại phiên tòa bị cáo trình bày số quần áo trên đã cũ, bị cáo không nhận lại do đó áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là cụ Vũ Thị V không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22 tháng 4 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông màu xanh cổ tròn ngắn tay, ngực áo có in hình mỏ neo màu trắng; 01 quần dài thun màu đen, hai túi phía trước có khóa; 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 08-9- 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố H).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố H;
- CQCSĐT - Công an quận D;
- CQTHAHS - Công an quận D;
- PV06 - Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Chi cục THADS quận D;
- Trại tạm giam - Công an TP. H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung

